

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án “Khu du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng CALAMA”
của Công ty TNHH Thực Phẩm Quang Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 172/BC-SKHĐT ngày 04 tháng 6 năm 2019 (kèm theo hồ sơ Dự án Khu du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng CALAMA của Công ty TNHH Thực Phẩm Quang Hiếu),

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM QUANG HIẾU

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4000810153 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 25/4/2011, thay đổi lần 1 ngày 06/7/2017.

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 2, KCN Điện Nam - Điện Ngọc, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **NGUYỄN THỊ TRÀ VINH**

Sinh ngày: 22/08/1975

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 201563857 Ngày cấp: 10/11/2005

Nơi cấp: Thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ thường trú: 44 Trần Phú, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện nay: 44 Trần Phú, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Chức danh: Giám đốc

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: KHU DU LỊCH SINH THÁI VÀ NGHỈ DƯỠNG CALAMA.

2. Mục tiêu dự án: Du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng gắn liền với việc bảo vệ rừng nhằm đảm bảo tính bền vững của dự án, đồng thời giải quyết việc làm cho người dân trên địa bàn huyện Kon Plông.

3. Quy mô dự án:

- Sản phẩm cung cấp: Khu du lịch và sinh thái nghỉ dưỡng CALAMA với diện tích đất sử dụng 992,23 ha.

- Quy mô kiến trúc:

TT	Hạng mục	Diện tích (ha)
1	Công trình phục vụ du lịch-kỹ thuật	5,10
	<i>Khu nhà hàng, khách sạn</i>	<i>1,00</i>
	<i>Nhà ở nhân viên</i>	<i>0,03</i>
	<i>Nhà kho</i>	<i>0,10</i>
	<i>Khu hồ bơi</i>	<i>0,10</i>
	<i>Nhà để xe</i>	<i>0,12</i>
	<i>Khu căn hộ biệt lập</i>	<i>3,75</i>
2	Đường giao thông, sân bê tông	2,40
3	Đất trồng hoa, cây kiểng phục vụ du lịch sinh thái	2,20
4	Khu rừng tự nhiên	982,53
	TỔNG	992,23

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thuộc tiểu khu 476A, thôn Kon Xứ, xã Đăk Long; tiểu khu 491, thôn ViGLong, xã Hiếu và tiểu khu 432, thôn Măng KRí, xã Ngọc Tem, huyện KonPlông, tỉnh Kon Tum.

5. Diện tích mặt đất sử dụng: 992,23 ha. Trong đó, diện tích rừng tự nhiên sử dụng để tạo cảnh quan kết hợp với du lịch sinh thái dưới tán rừng là 982,53 (nhà đầu tư lập thủ tục giao rừng, cho thuê rừng theo quy định); diện tích đất bố trí sử dụng cho các hạng mục của dự án là 9,7 ha (nhà đầu tư lập thủ tục thuê đất theo quy định).

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 136.800.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ tám trăm triệu đồng). Dự án được chia làm 02 giai đoạn: Giai đoạn 1: 36.800.000.000 đồng; Giai đoạn 2: 100.000.000.000 đồng, trong đó:

6.1. Vốn góp của Chủ đầu tư để thực hiện dự án: 23.300.000.000 đồng (Hai mươi ba tỷ ba trăm triệu đồng), chiếm 17% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt, góp theo tiến độ triển khai dự án

6.2. Vốn vay ngân hàng thương mại: 113.500.000.000 VNĐ (*Một trăm mười ba tỷ năm trăm triệu đồng*), chiếm 83% tổng vốn đầu tư, tiến độ vay theo tiến độ triển khai dự án.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày phê duyệt chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn 1: Từ tháng 5 năm 2019 đến tháng 04 năm 2023. Trong đó:

+ Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Từ tháng 5 năm 2019 đến tháng 02 năm 2021.

+ Thời gian xây dựng: Từ tháng 02 năm 2021 đến tháng 02 năm 2023.

+ Thời gian vận hành kinh doanh, cung cấp dịch vụ: Từ tháng 03 năm 2023.

- Giai đoạn 2: Từ tháng 05 năm 2023 đến tháng 06 năm 2025. Trong giai đoạn này Công ty vừa xây dựng, vừa hoàn thiện căn nhà biệt lập và đưa vào vận hành kinh doanh, cung cấp dịch vụ cho đến khi hoàn thiện đủ 150 căn nhà biệt lập thì dự án hoàn thành.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, du lịch, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, nếu Nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục tiếp theo theo quy định, không thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

3. Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nhà đầu tư không được làm ảnh hưởng đến diện tích rừng tự nhiên hiện có và thực hiện nghiêm Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị về các giải pháp khôi phục rừng bền vững Vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020.

5. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư 2014 và Điều 34, Khoản 10 Điều 68 Nghị định số

84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát, đánh giá đầu tư; đồng thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản gốc; nhà đầu tư được cấp một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Kon Plông;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP;
- Lưu: VT, KTTH9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn